TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 386/2025/QĐST-DS	*Tp Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Minh Châu

2. Ông Lý Thành Trung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Khánh - Kiểm sát viên

Căn cứ vào điều 212, điều 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 168/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Về tố tụng: Trong quá trình Tòa án nhân dân khu vực 3- Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án là tranh chấp về hợp đồng dân sự theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và đã thụ lý vụ án dân sự sơ thẩm số 168/2025/TLST-DS ngày 27 tháng 5 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Về nội dung: Tại phiên tòa ngày 10/9/2025 các đương sự tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP L (Viết tắt là: L); địa chỉ trụ sở: 266-268

đường N, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông N T N - là người đại diện theo ủy quyền *(Văn bản ủy quyền số 3454/2025/UQ- ngày 30/6/2025);*

Bị đơn: Ông N T H; địa chỉ: GA đường T, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông T T Đ - là người đại diện theo ủy quyền (*Theo Giấy ủy quyền số công chứng 00007440, quyển số 06/2025 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/6/2025)*

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông N T H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP L số tiền tổng cộng là 57.988.657đồng(Năm mươi bảy triệu chín trăm tám mươi tám nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng), trong đó nợ gốc là 25.785.871 đồng và tiền lãi quá hạn tính đến ngày 10/9/2025 là 32.202.786 đồng, trả 01(một) lần sau khi Quyết định công nhận thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực thi hành.

Kể từ ngày 11/9/2024 ông H còn phải trả thêm khoản tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc còn thiếu cho Ngân hàng TMCP L theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng) được ký kết giữa Ngân hàng TMCP L và ông H tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp ông N T H không thực hiện đúng thỏa thuận trả tiền như trên thì Ngân hàng TMCP L có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền buộc ông H trả hết số tiền còn nợ, trả một lần sau khi có Đơn thi hành án của Ngân hàng TMCP L.

- Về án phí: Ông N T H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.449.716đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm mười sáu đồng).

- Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP L số tiền 962.930đồng (Chín trăm sáu mươi hai nghìn chín trăm ba mươi đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009872 ngày 08/5/2024 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

- Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền thi

hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM
- VKSNDKV3-TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- Các đương sự;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngân